

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày 10-10-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông K'Bar và ông Phạm Xuân Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:
Bà Cao Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 10-10-2019, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/TLST-HS, ngày 18-9-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/HSST-QĐ, ngày 27-9-2019 đối với các bị cáo:

1. Lục Thanh Đ, sinh năm 1978 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Bon N, xã Q, huyện Đ Glong, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn H và bà Lăng Thị P (*hai người đã chết*); có vợ là Hoàng Thị H và 03 người con; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2005/HSST ngày 27-12-2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng phạt 08 năm tù về tội “Chiếm đoạt, mua bán trái phép vật liệu nổ” và tổng hợp hình phạt với Bản án số 80/2005/HSST ngày 29-8-2005 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Cao Bằng; bị cáo chấp hành xong ngày 27-7-2011; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02-7-2019; có mặt.

2. Lu Văn Q, sinh năm 1997 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; chỗ ở trước khi phạm tội: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lu Văn H và bà Kha Thị H; có vợ là H và 01 người con, sinh năm 2018; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02-7-2019; có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Hoàng Đình T, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

+ Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Anh Bàn Văn L; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lục Thanh Đ và Lu Văn Q quen biết nhau từ trước. Ngày 01-7-2019, Lục Thanh Đ đi xe mô tô biển kiểm soát 48AB-064.89 đến chỗ Q vào rẫy của Đ, đồng thời rủ Q trộm cắp bình Ắc quy, Q đồng ý. Đ chở Q đi dọc theo Tỉnh lộ 6 tìm nơi có bình Ắc quy để trộm cắp. Khi đến địa phận thôn Q, xã Q, huyện Đ, Đ nhìn thấy căn nhà rẫy của anh Nguyễn Văn T nên nói với Q “*tí nữa vào xem nhà này có bình không thì lấy*” và tiếp tục cho xe chạy đến nhà ông Hoàng Đình T. Đ dừng xe đứng ngoài cảnh giới, Q leo qua cửa sổ lấy 01 bình Ắc quy nhãn hiệu “*đong nai N70*” - loại 70Ah. Sau đó, Q đi bộ, Đ điều khiển xe chở bình Ắc quy quay lại nhà rẫy của anh T, Đ đứng ngoài cảnh giới, Q đi qua cửa bếp vào nhà lấy 02 bình Ắc quy (01 bình nhãn hiệu “*Globe*” - loại 12V-06Ah và 01 bình nhãn hiệu “*đong nai*” - loại 12V-30Ah). Tiếp đó, Đ chở Q ngồi sau giữ 03 bình Ắc quy trộm cắp được đựng trong một bao tải đi đến nhà rẫy của anh Hoàng Văn S, Đ đứng ngoài cảnh giới, Q dùng 01 con dao nhặt ở cạnh nhà cạy cửa phía sau vào nhà lấy 01 bình Ắc quy nhãn hiệu “*Panasonic 95E41r-N100*” - loại 100 Ah. Sau khi lấy trộm được 04 bình Ắc quy, Đ và Q chưa kịp mang đi tiêu thụ thì bị phát hiện và Công an huyện Đắk Glong thu giữ: 01 bình Ắc quy nhãn hiệu “*đong nai N70*” - loại 70Ah” màu trắng đen; 02 bình Ắc quy (01 bình nhãn hiệu “*Globe*” - loại 12V-06Ah, màu vàng và 01 bình nhãn hiệu “*đong nai*” - loại 12V-30Ah, màu trắng); 01 bình Ắc quy nhãn hiệu “*Panasonic 95E41r-N100*” - loại 100 Ah, màu trắng; 01 xe mô tô (biển kiểm soát 48AB-064.89, nhãn hiệu LIFAN, loại 50R, màu vàng đen) của Lục Thanh Đ. Ngày 05-8-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra quyết định xử lý vật chứng số 28, trả lại 04 bình Ắc quy cho các chủ sở hữu.

Đối với con dao và bao tải do Đ và Q dùng để thực hiện việc trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại bản định giá tài sản ngày 05-7-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Glong kết luận: 01 bình Ấc quy nhãn hiệu “*đong nai N70*” - loại 70Ah, màu trắng đen trị giá: 980.000 đồng; 01 bình Ấc quy nhãn hiệu “*Globe*” - loại 12V-06Ah, màu vàng trị giá: 125.000 đồng; 01 bình Ấc quy nhãn hiệu “*đong nai*” - loại 12V-30Ah, màu trắng trị giá 350.000 đồng; 01 bình Ấc quy nhãn hiệu “*Panasonic 95E41r-N100*” - loại 100 Ah, màu trắng trị giá: 2.070.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 3.525.000 đồng.

Cáo trạng số 50/CT-VKS, ngày 17-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong truy tố Lục Thanh Đ và Lu Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, thừa nhận việc truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Lục Thanh Đ và Lu Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lục Thanh Đ từ 09 tháng đến 01 năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lu Văn Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù; xử lý vật chứng: Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 28, ngày 05-8-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã trả lại 04 bình Ấc quy cho các chủ sở hữu; tịch thu sung quỹ nhà nước xe mô tô biển kiểm soát 48AB-064.89, nhãn hiệu LIFAN, loại 50R, màu vàng đen của Lục Thanh Đ; trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, đề nghị hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Glong; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Chiều ngày 01-7-2019, tại thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Lục Thanh Đ và Lu Văn Q đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, các bị cáo đã lén lút trộm cắp 04 bình Ấc quy có tổng trị giá 3.525.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định: “*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*”

[3] Hành vi của các bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội; tạo dư luận bất bình, bức xúc, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân; các bị cáo là đồng phạm với vai trò đơn giản, bị cáo Đ là người khởi xướng và cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp với bị cáo Q nên cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của từng bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gây thiệt hại không lớn, do đó có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lu Văn Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên có căn cứ áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Đ có nhân thân xấu nên hình phạt phải cao hơn bị cáo Q.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, cách ly các bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[5] Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 28, ngày 05-8-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã trả lại 04 bình Ấc quy cho các chủ sở hữu; đối với xe mô tô biển kiểm soát 48AB-064.89,

nhãn hiệu LIFAN, loại 50R, màu vàng đen của bị cáo Lục Thanh Đ dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lục Thanh Đ và Lu Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lục Thanh Đ 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 02-7-2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lu Văn Q 04 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 02-7-2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo 24 ngày, hết thời hạn tạm giam, bị cáo được trả tự do nếu không bị tạm giam về tội phạm khác.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

2.1 Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 28, ngày 05-8-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong;

2.1 Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe máy biển kiểm soát 48AB-064.89, nhãn hiệu LIFAN, loại 50R, màu vàng đen có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20-9-2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong.

3. Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc Lục Thanh Đ và Lu Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Vinh